

Gần đây đã có những sự bàn bạc khá sôi nổi xung quanh vấn đề quốc hiếu ở nhà Đinh. Chúng tôi đã đăng một số bài trên bè (1) giới thiệu và bài đầu tiên hy vọng. Những chúng tôi chưa có đủ điều kiện để ghi quy trình, vậy sự bất chấp xin có mấy lời thưa hỏi như sau, và phần tiếp theo nghiên cứu.

CÙ hay C ?

Trước hết là vấn đề chữ C (âm Bạch thoại quý) trong Hán ngữ. Chữ này thuộc vần b NGU, nhóm p NG. Theo thông kê của chúng tôi, vần b NGU, trong cách đọc Hán Việt, đã cho chúng ta 137 chữ đọc vần i U, 7 chữ đọc vần i Ô, 5 chữ đọc vần i O và 11 chữ đọc vần i ÂU (2).

Vậy chữ CÙ thì thuộc theo đa số.

Những từ điển Hán-Việt Đào Duy Anh đọc là C trong C NHIÊN và Từ điển Phồn thể Hán Việt (Kim Cương biên, Hà Nội, 1992, tr.276) đọc là C trong C ĐÀM (Gautama) thì đó cũng là điều đã có từ lâu. Và cũng dễ hiểu vì sao trước nay quốc hiếu ở nhà Đinh thông thường cũng đọc chúng ta quen gọi là Đ I C VIỆT.

Trên đây là nói về cách đọc Hán Việt. Còn nói về cách đọc Nôm thì dùng một chữ Hán thuộc vần b NGU hay vần b MÔ để ghi Nôm vần U, vần Ô để đọc chữ. Ngay thời kỳ 17 chúng ta đã có những cách ghi như sau :

○ Dùng vần b NGU

- ghi Ô như trong C dùng thanh phù C ;

- ghi U như trong R dùng chữ LỮ ;

Đùng v n b MÔ

- ghi Ô nh trong N ùng ch N ;

- ghi U nh trong BÚ ùng thanh phù B .  
(Đ I C ) + VI T hay Đ I + (C VI T) ?

Có ì nên phân tích Đ I C VI T thành Đ I + (C VI T) ch không nên phân tích thành (Đ I C ) + VI T.

Xin nói rõ ba lí do nh sau ã ng c chi u v i (Đ I C ) + VI T :

Đ u cho Đ I C ghi nh m t m t ch C ã t theo ì hình thanh, bao g m nghĩa phù Đ I và thanh phù C thì trong các b n Nôm càng c càng r t ít khi g p mô hình c u t o y. X a ph n ì n ng i ta th ng ùng ì gi tá, m n m t ch Hán ã ghi m t ti ng Nôm ã ng âm hay có âm g n gũ. Không ph i ng u nhiên mà cách vi t C = ã i+c , t ã ã n ch Nôm c a vi n Hán Nôm cũng ch m i tìm ã c trong th Tú X ã ng !

Đ u cho Đ I C là cách ghi m t ã ng c song ti t (ki u nh LA ĐÁ = ã ), hay có t h p ph âm ã ã u (ki u nh BA L I = blái > trái) thì hi n có quá ít ti n ì v tr ã ng h p Đ...K... ! Trong kinh Ph t thuy t... có k h úy ã i Tr n, trên t ng s h n 100 ì ùng ki u ch ã này cũng ch có m t ví ã Đ.. K....mà thôi : ã là cách ùng ĐA K // C ? ã ghi ti ng GHE v i nghĩa là “nh i u” .(3)

Đ Còn n u cho Đ I C là 2 ch (m t Hán Vi t, m t Nôm) ã ng nghĩa v i nhau thì t h p ã cũng ã b nh i u ng i ph n bác, nghi ng .

Trong lúc ã cách phân tích thành Đ I + (C VI T) có thu n ì i h n nh i u. Ít nh t ã nh ã ã i ã ã s th y ã s có hai kh ã ã có th ã a ra, ã ng h ã nó.

GI THUY T I : C VI T = n c VI T h ùng m nh có vũ khí C

1/ Gi thuy t này, nhìn chung, khá quen thu c. Theo gi thuy t này thì :

C VI T đ t theo mô hình c a L C VI T, ÂU VI T, NAM VI T, MÂN VI T v.v... Còn ch Đ I là thêm vào sau đ nh n m nh : C VI T > Đ I C VI T là m t s sáng t o thu c cùng m t ki u nh ĐÔNG Á > Đ I ĐÔNG Á trong chi n tranh th gi i l n th 2 v a qua. Cách sáng t o này x a nay khá ph bi n, trong t ng thông th ng cũng nh trong danh t riêng. Trong cu n T H I có th đ n :

\* nh ng ví d nh : b t kính // đ i b t kính ; đ a s // đ i đ a s , hòa th ng // đ i hòa th ng...

\* r t nhi u tên ch các ch c v nh : nguyên soái // đ i nguyên soái, t đ // đ i t đ , t mã // đ i t mã...

\* và c nh ng danh t riêng nh : Nh c Chi // Đ i Nh c Chi (qu c danh Tây v c), Cô Đ ng // Đ i Cô Đ ng (đ a danh Giang Tây), Kim Xuyên // Đ i Kim Xuyên (tên sông T Xuyên), Thanh hà // Đ i Thanh hà (tên sông Hà B c) v.v.

2/ Nh ng chúng ta hi n có m t s c li u khá quan tr ng : nh cách g i C VI T trong 2 câu đ i c , trong Vi t s ... t t ca, hay cách g i t t C VI T thành C trong C KINH, C ĐỒ v.v. ( đ n theo bài c a Nguy n Anh Huy (4)). Vì v y chúng ta nên xoáy sâu thêm vào tên g i C VI T này.

Nh m i ng i đ u bi t, tr c nay gi i nghiên c u th ng nêu 2 cách hi u chính :

\* C VI T = n c Vi t to l n ;

\* C VI T = n c Vi t th C ĐÀM, n c Vi t theo Ph t giáo ;

## Vũ Quốc Hiếu Đồi Nhà Đình

T&#225;c Gi&#7843;: Nguyễn Tài Côn  
Th&#7913; S&#225;u, 05 Th&#225;ng 6 N&#259;m 2009 05:53

---

▣ Có lẽ, người đứng đầu nhận thấy một ngôn ngữ mà xét, thì ít nhiều cách hiểu nào cũng đều có thể ngôn ngữ bỗ vớ đầ c c :

\* Phần bác rợng kết hợp tiếng Nôm với tiếng Hán thì không nên, hay đặt tính từ trước danh từ là sai ngữ pháp thì có thể tìm cái lỗi với những ví dụ đã có từ lâu như BỎ CÁI ĐỒI VỒNG, NHANH TRÍ, YÊU THÍCH hay khả năng tỏ ra trồ c m t nh NHỘT K, VỒI HÓA...

\* Còn phần bác rợng C trong C ĐÀM là một tiếng ngoi lai, nói tắt từ Gautama, không thể đặt trước chữ VIỆT thì cũng có thể phần bác lỗi bợng cách đặt khả năng tỏ ra những kết cấu hiểu có như ION HÓA hay GA PHỐ, KÍP TRỒNG...

▣ Những câu sao, cũng chưa cách hiểu nào trên đây đầ c m i ng i hoàn toàn như t trí. Do vậy, Nguyễn Anh Huy mới đề xuất thêm một cách hiểu từ ba (4) : C VIỆT = n c Vi t hùng m nh có vũ khí C (C là cây giáo).

Nên chăng là dành ưu tiên cho cách hiểu mới mẻ này ? Bởi vì, với cách hiểu này, C VIỆT không những tránh đầ c các sự phần bác trên kia mà lỗi còn :

\* vừa hợp với thi đề : theo Nam Hải nhân, Đình B Lĩnh có g m, vậy thi đề n th n đã chuyển sang thi đề g m giáo ;

\* vừa có sự ăn khớp với tinh thần thơ ng võ, tinh thần hào trong các tên gọi V N TH NG VỒNG, ĐỒI TH NG MINH HOÀNG Đ ;

\* vừa có sự ăn khớp với cấu trúc của tên gọi L C VIỆT xa xa a. Xin so sánh

+ L C VIỆT = vùng Việt có sự n v t quý hiếm : có ruộng L C trồng lúa n c ? hay có chim L C th ng v trú đông ? ;

## V Qu c Hi u Đ i Nhà Đinh

T&#225;c Gi&#7843;: Nguy n Tài C n

Th&#7913; S&#225;u, 05 Th&#225;ng 6 N&#259;m 2009 05:53

---

+ C VI T = vùng Vi t hùng c ng có vũ khí m nh g i là C .

Gi THUY T II : C VI T = đ ng 2 âm ti t c a VI T

Chúng tôi cũng xin g i thêm m t gi thuy t : ph i chăng, kho ng gi a th k 10, ì vùng quê h ng Đinh B Lĩnh, ch VI T còn đ c đ c thành Ku/WET nên Đ I + VI T m i đ c ghi thành Đ I + C / VI T ? Gi thuy t này đ a trên lịch s di n bi n c a ngôn ng nên, đáng lí ra, ph i trình bày theo phong cách ngôn ng h c. Nh ng đ tránh quá r c r i nên chúng tôi ch xin ch n vài đ m quan tr ng nh t, và g ng vi t ra m t cách ph thông, đ n gi n nh t.

1/ Ch VI T, cũng nh các ch VI (v i nghĩa là “bao vây”), VINH (nh trong “vinh quang”), V NG (ch “v ng khí sáng xung quanh m t trắng m t tr i”) v.v..., theo gi i Hán h c, đ u thu c thanh m u VÂN. Vào kho ng Đ ng T ng, thanh m u VÂN đã tách ra kh i thanh m u H P. H P x a có ph âm G (đ c theo Qu c ng ), còn VÂN thì có m t âm H hút vào (5).

Theo th ng kê s b c a chúng tôi :

\* có kho ng 10 tr ng h p VÂN thu c khai kh u (không đ ng tr c W, không đ c tròn môi ) nên t m ghi là H ;

\* và kho ng 70 tr ng h p thu c h p kh u (đ c tròn môi và đ ng tr c v n m đ u b ng W) nên t m ghi là Hu(W).

V i quy c nh trên, có th nói ì giai đ n ti ng Hán trung c :

\* VI T có phát âm là HuWET ; VI // VÂY có phát âm là HuWI // HuWEI

\* Nh ng ph âm Hu hút vào và tròn môi c a thanh m u VÂN, theo S.A. Starostin, r t linh đ ng,

## Vụ Quạt Hiếu Đình

T&#225;c Gi&#7843;: Nguyễn Tài Côn

Th&#7913; S&#225;u, 05 Th&#225;ng 6 N&#259;m 2009 05:53

---

có khi rỗng h (6). Khi đó chúng ta chỉ còn lại WET, WI // WEI và chúng sẽ dần dần VI T, VI // VÂY.

Chuyển biến âm đầu, chỉ giữ lại phần sau như vậy dần dần sau thế kỷ 17 vẫn còn, ví dụ ML I biến M còn LI, TLÍU TLO biến T còn lại LÍU LO. Và hiện nay vẫn thế, ví dụ vay BLEU mà biến B, chỉ giữ lại L trong XANH L. Về chuyển HuWET dần dần VI T, HuWI // HuWEI dần dần VI // VÂY là chuyển biến của một từ vựng thế kỷ đã kéo dài hơn 1.000 năm.

• Nhưng Hu cũng có từ vựng h không rỗng, lại chuyển thành Ku, như từ vựng h VÂY dần dần QUÂY. Từ vựng h V NG//V NG cũng vậy: chúng dần dần QU NG như trong câu tục ngữ QU NG H N TÁN M A... Rõ ràng đã có quá trình KuWEI > KuEI, KuW NG > Ku NG, xóa bỏ yếu tố W giữ a. Thế kỷ 17, A. De Rhodes cũng cho thấy MLÁC có thể biến L, còn MÁC. Và hiện nay chúng ta cũng còn thấy có thể vay CRÈME, biến R, còn KEM. Về chuyển biến sinh ra QUÂY, QU NG cũng đã đi theo một từ vựng có mặt trên 10 thế kỷ.

2/ VI T cũng có từ vựng h chuyển từ HuWET dần dần KuWET, nhưng VI T không dần dần QUY T theo kiểu của VÂY//QUÂY, V NG// QU NG. Vì sao? Đó là vì theo ngôn ngữ học chúng ta đã có QUY T trong QU QUY T, nếu VI T còn cho thêm QUY T nữa thì gây thêm độ âm, từ ngữ cho việc giao tiếp.

• Đ bù lại, KuWET sinh ra cách nói C VI T. Từ ngữ C là do phụ âm tròn môi Ku- của từ KuWET dần dần âm tiết hóa mà thành (tức dần dần tách riêng, ghi bằng 1 âm tiết)

• Cách làm này cũng giống như TRÔNG, TR NG thế kỷ 17 có TL như ng xa KL, nên phụ âm đầu K dần dần ghi Nôm thành CÁ, thành C (TRÔNG > CÁ LUNG Kinh Phật thuyết; TR NG > C L NG trên chuông đời Vĩnh Thọ vùng Yên Phong). Hay giống như g ở đây, S trong Stalin, KH trong Khrushốp có hai đã dần dần hai âm tiết XÍT, KH trong cách phiên âm thành XÍT-ta-lin và KH -rút-síp. Hơn nữa, để g ở cuối của chúng ta hiện nay, cũng có thể dần dần chuyển biến phụ âm C- trong CRÈME đã dần dần từ ngữ CÀ trong cách nói CÀ REM mà Nguyễn Quang Sáng đã dần dần vào trong tác phẩm “Về nh râu” của mình. Rõ ràng chuyển biến Ku (trong KuWET) thành C (trong C VI T) là một cách làm cũng đã trở thành một mô hình dần dần tuần hoàn suốt từ đời nhà Đinh đến nay.

• Còn sẽ tồn tại song song, độ thế kỷ của cả 2 cách nói VI T và C VI T thì có gây phiền phức

gì không ? Xin th a r ng không ! B i vì :

\* Nhìn chung, chuy n m t ch g c Hán mà có đ n 2 cách đ c v n là chuy n bình th ng. H n n a chúng ta l i còn có thói quen i còn ph bi n đ n t n ngày nay i là trong ti ng thu n Vi t, v a có th nói CÃI NHÃY v a có th nói CÃI CÙ NHÃY, v a có th nói ĐI TH T, v a có th nói ĐI CÀ TH T v.v...

\* Mà i Vi t Nam, l i bi n m t d ng đ n âm thành m t d ng song âm nh v y cũng th y có c i t g c Hán : trong ph n d ch Nôm b n kinh PH T THUY T chúng ta v a g p c X NG, XA, KÍNH, THUY T v a g p c A X NG, KH XA, XÁ KÍNH, XÁ THUY T ;

\* V y có khác gì v a nói c VI T, v a nói c C VI T !

3/ CHÚ THÍCH THÊM :

N u so sánh XA v i KH XA, X NG v i A X NG, KÍNH v i XÁ KÍNH, THUY T v i XÁ THUY T chúng ta th y i đầu ti n âm ti t cũng ch có giá tr ng âm : KH ng v i KH // KHa // KHu... ; XÁ ng v i S // Sa // Su... (S đ c X theo B c B và qu c t ) ; còn A ng v i m t âm t c thanh h u ?A // ?U.... N u so v i c t ng b n đ a thì cũng v y : VUI lúc ghi BÔI, lúc ghi T BÔI, thêm T ch là đ ph n nh âm ti t TA có trong cách đ c c TA PUI hi n còn gi i R c. V y C trong C VI T ch c cũng ch có giá tr v ng âm nh KH, nh A, nh XÁ nh T v a nói i trên. Gi i thích r ng C có ý nghĩa này, ý nghĩa n ch c là chuy n tìm hi u, ph ng đoán c a đ i sau.

Chúng ta đã th y nh ng d ng song ti t đ c c u t o gi ng nh ki u C VI T nh ng có v ng âm không gi ng. N u nay mu n có nh ng ti n l đ c lên nghe g n g i h n thì nên đ n nh ng ví d nh :

\* CÙ B T CÙ B cùng nghĩa v i V T V . V âm xin so sánh CÙ B T v i V T ; CÙ B v i V .

## V Qu c Hi u Đ i Nhà Đinh

T&#225;c Gi&#7843;: Nguy n Tài C n

Th&#7913; S&#225;u, 05 Th&#225;ng 6 N&#259;m 2009 05:53

---

\* Hay so sánh CÙ BÙNG v i V NG (trong C U V NG) :

+ CÙ BÙNG có trong t c ng S CÙ BÙNG l y thùng mà đ ng. S trong A. De Rhodes có nghĩa là “cái m ng”.

+ V NG có trong t c ng M NG đông V NG tây.

V NG v n xu t phát t ch H NG, cùng m t nghĩa nh v y, trong ti ng Hán. H NG thu c thanh m u H P, v n phát âm là GWONG, nh ng sau ch c cũng đã chuy n thành KuWONG. So sánh chuy n KuWONG (< GWONG ) mà đ a đ n CÙ BÙNG // C U V NG v i chuy n KuWET (< HuWET) mà đ a đ n C VI T thì th y qu cũng g n g n nh nhau ! Còn n u đ c là CÙ VI T thì hai bên l i càng g n nhau h n n a !

4/ Nói tóm l i, ý ki n c a chúng tôi là :

Ch VI T g c Hán, v n có v ng âm là HuWET. Nh ng đ i tác đ ng c a l i nói năng trong xã h i c a ng i b n đ a, nó đã tách đôi đi theo 2 h ng đi n bi n khác nhau, đ a đ n hai k t qu khác nhau :

\* M t h ng đi n bi n x y ra chung v i r t nhi u ch khác n a là đ r ng m t ph âm hút vào và tròn môi đ u (ph âm Hu), ch còn l u l i b ph n WET sau. Tr ng h p này ta có cách đ c đ n âm là VI T.

\* M t h ng đi n bi n n a, r t cá bi t, là HuWET chuy n thành KuWET, r i ph âm Ku tách ra thành m t âm ti t riêng là C , v n WET còn l i v n đ c VI T. Tr ng h p này ta có đ ng song âm là C VI T.

Hai l i nói VI T và C VI T không l ai tr nhau. Th i Đinh B Lĩnh chúng cùng song song t n t i. B p vì xung quanh chúng nó ng i ta cũng đã có thói quen l u đ n t n mãi ngày nay l hay dùng nh ng l i nói n c đôi nh CÁI NGOÉO // CÁI CÙ NGOÉO hay nh ví d CÃI NHÃY



## V Qu c Hi u Đ i Nhà Đinh

T&#225;c Gi&#7843;: Nguy n Tài C n

Th&#7913; S&#225;u, 05 Th&#225;ng 6 N&#259;m 2009 05:53

---

// CÃI CÙ NHÃY đã đ n trên kia.

Ch c Đinh B Lĩnh thích i nói 2 âm ti t nên tri u đinh ghi qu c hi u là Đ I C VI T. Nh ng lò g ch trong vùng v n thích nói g n nên v n ghi là Đ I VI T (\*).

V sau VI T càng ngày càng ph bi n, n át h n C VI T.

T Đ I C VI T đ n C VI T và đ n C ...

Còn câu chuy n vì sao sau khi cách đ c đ n âm là VI T đã đ c ph bi n v n có tài li u ghi là C VI T hay th m chí còn ghi t t là C thì có th gi i thích b ng 2 lí do nh sau :

cách vi t trong văn t bao gi cũng có tính cách b o th , l u i v t tích nh h ng lâu dài h n là cách đ c, cách phát âm ;

và cách ghi c a xã h i không ph i bao gi cũng là m t cách ghi đ n gi n, 100% nh t lu t trong m i hoàn c nh.

1/ Ví d v tính b o th c a văn t :

Nh hi n nay, ph ng ng mi n B c chúng ta nói CON GIAI nh ng trong Qu c ng v n vi t CON TRAI ; còn trong ch Nôm TRAI v n vi t NAM+LAI hay BA+LAI.

V y thì tr c kia cũng th : đ u đã có đ ng đ n âm là VI T nh ng lúc vi t, các th h con cháu v sau có khi v n dùng i đ ng c song âm là C VI T hay th m chí có khi gi i i ch còn m t âm ti t C đ u. G i t t tên riêng là m t truy n th ng. Đ u th k 20, th i Đông Kinh nghĩa th c, sau khi đã đ c tân th theo i ng i Vi t, đã làm quen v i nh ng tên xa l nh M NH Đ C T C U hay nh L THOA, các l p nhà Nho chúng ta v n có th nói đ n ch thuy t c a các “ c L , c M NH ”, hoàn toàn theo m u c a C trong C ĐỒ, C KINH thu tr c !

## Vấn Quê cũ Hi vọng Đòi Nhà Đình

T&#225;c Gi&#7843;: Nguyễn Tài Côn

Th&#7913; S&#225;u, 05 Th&#225;ng 6 N&#259;m 2009 05:53

---

Chúng ta không nên ch&#228; trách cách ghi c&#223;a các nhà vi&#223;t s&#223;, các nhà làm câu đ&#223;i ho&#223;c làm th&#223; đ&#223;i x&#223;a.

2/ Ví d&#223; v&#223; cách ghi không đ&#223;n gi&#223;n, nh&#223;t lu&#223;t 100 % :

Nh&#223; trong cùng m&#223;t b&#223;n gi&#223;i âm kinh Ph&#223;t thuy&#223;t.....ch&#223; VUI khi ghi b&#223;ng BÔI (ví d&#223; ở trang 13/a), khi ghi b&#223;ng 2 ch&#223; T&#223; và BÔI vi&#223;t r&#223;i nhau (ví d&#223; ở trang 46/a), khi ghi b&#223;ng cách c&#223;ng T&#223; v&#223;i BÔI thành m&#223;t kí hi&#223;u ghép (ví d&#223; ở trang 20/a).

Ho&#223;c nh&#223; g&#223;n đây, trong cùng m&#223;t thành ph&#223;, v&#223;a dùng c&#223; tên g&#223;i m&#223;i v&#223;a dùng c&#223; tên g&#223;i cũ : THÀNH PH&#223; H&#223; CHÍ MINH // SÀI-GÒN. Các báo SÀI GÒN TI&#223;P TH&#223;, SÀI GÒN DOANH NHÂN s&#223; dĩ v&#223;n gi&#223;i l&#223;i tên g&#223;i cũ ch&#223;c là vì mu&#223;n t&#223; ra tôn tr&#223;ng thói quen c&#223;a qu&#223;n chúng, tôn tr&#223;ng m&#223;t truy&#223;n th&#223;ng đã có t&#223; lâu đ&#223;i.

V&#223;y ch&#223;c th&#223; k&#223; 15 cũng th&#223; : r&#223;t có th&#223; Ngô Sĩ Liên v&#223;a vi&#223;t Đ&#223;I VI&#223;T S&#223; KÍ TOÀN TH&#223; v&#223;a v&#223;n tôn tr&#223;ng tên g&#223;i cũ Đ&#223;I C&#223; VI&#223;T, tuân theo truy&#223;n th&#223;ng cũ, đ&#223; c&#223; b&#223;o toàn trong th&#223; t&#223; ch&#223; c&#223; hay trong trí nh&#223; c&#223;a dân gian.

3/ Và cũng t&#223;t nhiên, đ&#223;ng tr&#223; c&#223; các cách ghi c&#223; có khi đ&#223;i sau đ&#223;c lên không th&#223;t hi&#223;u và ng&#223; ta th&#223;ng đ&#223;a ra nh&#223;ng cách gi&#223;i thích khác : đó là gi&#223;i thích theo cái gi&#223;i Ngôn ngữ h&#223;c gi&#223;i là t&#223;ng nguyên thông t&#223;c.

Chúng ta hi&#223;n ch&#223;a bi&#223;t đâu là cách gi&#223;i thích đúng theo th&#223; c&#223; t&#223; l&#223;ch s&#223;, đâu là cách gi&#223;i thích theo t&#223;ng nguyên thông t&#223;c. Chúng ta đang c&#223;n ph&#223;i có m&#223;t s&#223; dày công nghiên c&#223;u n&#223;a m&#223;i mong đ&#223;a ra đ&#223; c&#223; m&#223;t ý ki&#223;n gi&#223;i đáp th&#223; c&#223; s&#223; ch&#223;c ch&#223;n.. Tr&#223; c&#223; m&#223;t, ch&#223; m&#223;i dám xin nêu lên m&#223;t s&#223; h&#223;ng gi&#223;i ý, đ&#223; cùng nhau suy nghĩ, cùng nhau ti&#223;p t&#223;c tìm tòi mà thôi.

(1) Chúng tôi đã nh&#223;n đ&#223; c&#223; bài và/ho&#223;c th&#223; c&#223;a ti&#223;n sĩ Lê Thành Lâm (Hà N&#223;i), bác sĩ Nguyễn Anh Huy (Hu&#223;) và Phan Văn Th&#223;ng, t&#223;ng biên t&#223;p t&#223;p chí Văn hóa Ngh&#223; An (Vinh). Chúng tôi xin thành th&#223;t t&#223; lòng bi&#223;t &#223;n.

(2) Những chữ liêu thiếng kê số bìa này đều đã được in trong cuốn sách của chúng tôi : Nguyễn Ngọc và quá trình hình thành cách viết Hán Việt, tái bản năm 2000.

(3) Xin xem Hoàng Thị Ngọc : Chữ Nôm và tiếng Việt qua biến đổi âm Phát âm của báo phẩm ưu tiên kinh, Hà Nội, 1999.

(4) Xin xem Nguyễn Anh Huy : 1) Chữ Việt không phải là Chữ Việt ; 2) Lịch trình của quốc gia Việt.

Bác sĩ Nguyễn Anh Huy đã chú thích đầy đủ về công trình các tác giả đi trước, nên chúng tôi chỉ xin dẫn lời từ bài của bác sĩ.

(5) Theo nhà Hán học nổi tiếng S. A. Starostin, thanh mẫu VÂN có phụ âm H - hút vào, phải ghi bằng ký hiệu khác H - bình thường. Những điều kiện cho các biến đổi không cần đi sâu vào ngữ âm lịch sử, chúng tôi chỉ ghi để khái, không thêm dấu móc chữ s hút vào ở trên ký hiệu h, hoặc thêm phân biệt cách ghi U được theo tiếng Việt với cách ghi U được theo tiếng Pháp. Thay vì bằng ghi âm quốc tế, chúng tôi tạm dùng bằng chữ cái Quốc ngữ in hoa. Thanh điệu chúng tôi cũng xin tạm gác, không ghi.

(6) Cũng theo S. A. Starostin, thanh mẫu VÂN, trước có W, phụ âm rất linh động, có thể khi ghi khi không (Xin xem cuốn Phát âm nguyên âm tiếng Hán thiếng thiếng ngữ chữ, biến tiếng Nga, Moskva, 1989).

(\*) Các cuốn khai quốc Hoa Lê cho thấy các viên gạch xây dựng đều được làm từ gạch và mang tên « Việt Việt quốc quân thành chuyên » (chú thích của Đinh Đản).